UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ SƠN THỦY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 200/KH-UBND	*Sơn Thủy, ngày 10 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sơn Thủy

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đếnn năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 05/6/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (sau đây viết tắt là TGPL) đối với người cao tuổi thuộc diện được TGPL; đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng và người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí; đồng thời nâng cao năng lực người thực hiện TGPL, tăng cường kiểm tra, giám sát, qua đó giúp người dân nói chung và người cao tuổi nói riêng hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định pháp luật.

1.2. Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL, bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Bảo đảm chất lượng hoạt động TGPL cho người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

1.4. Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định cụ thể nội dung, trách nhiệm và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Đồng thời, các hoạt động được thực hiện phù hợp với đặc thù của người cao tuổi, bám sát và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người cao tuổi.

2.2. Tăng cường và đẩy mạnh cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi.

2.3. Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, có thể lồng ghép các hoạt động TGPL với các chương trình TGPL khác hoặc các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

2.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong TGPL cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi tiếp cận TGPL bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở định dạng phù hợp với người cao tuổi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý

1.1. Tăng cường thực hiện các việc, vụ việc TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng hướng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, ngược đãi, người cao tuổi là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - xã hội xã, Công an xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100 % người cao tuổi thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

1.2. Tăng cường phối hợp triển khai hoạt động TGPL tại xã, đặc biệt thông qua việc phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý, Hội Người cao tuổi xã và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, Phòng Văn hóa - xã hội xã, Hội người cao tuổi xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt TGPL tại xã được tổ chức; nhu cầu TGPL của người cao tuổi được phát hiện kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm TGPL Nhà nước và Chi nhánh thuộc Trung tâm để xem xét, thực hiện theo quy định.

1.3. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội, Hội Người cao tuổi xã để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người cao tuổi thuộc diện được TGPL đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc Chi nhánh thuộc Trung tâm khi có yêu cầu TGPL.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an xã, Phòng Văn hóa - xã hội xã, Hội người cao tuổi xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Danh sách người cao tuổi thuộc diện TGPL được giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh thuộc Trung tâm

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức phù hợp cho người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý

2.1. Truyền thông chính sách pháp luật và TGPL cho người dân trong đó có người cao tuổi, cán bộ thôn (Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn…) và người có uy tín trong cộng đồng

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

2.2. Truyền thông chính sách pháp luật về quyền của người cao tuổi và quyền được TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội, Trung tâm Dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (các chương trình truyền thanh, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội...).

2.3. Đẩy mạnh truyền thông về TGPL trên môi trường số thông qua phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của xã và nền tảng mạng xã hội khác; đăng

tải video ngắn, infographic, tin bài hướng dẫn về quyền được TGPL, trình tự thủ tục yêu cầu TGPL...

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội, Trung tâm Dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được phát hành, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

3. Hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam" và "Ngày Quốc tế Người cao tuổi"

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam" và "Ngày Quốc tế Người cao tuổi".

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội, Trung tâm Dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Đăng tải tin bài, phóng sự về người cao tuổi thuộc diện được TGPL, đặc biệt nhân Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6) và Ngày Quốc tế về Người cao tuổi (01/10) trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của xã đồng thời thực hiện các hoạt động truyền thông khác về TGPL phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

4. Tham dự tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Trợ giúp pháp lý về quyền của người cao tuổi do cấp trên tổ chức

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Uỷ ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của cấp trên.

- Kết quả đầu ra: Các Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Trợ giúp pháp lý được thực hiện.

5. Theo dõi, rà soát, triển khai việc thực hiện chính sách TGPL, đánh giá kết quả, nhu cầu thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

5.1. Theo dõi việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc theo yêu cầu.

- Kết quả đầu ra: Văn bản hướng dẫn.

5.2. Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về TGPL cho người cao tuổi; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản luật hướng dẫn thi hành.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho người cao tuổi

Triển khai ứng dụng TGPL trên các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử…), đường dây nóng TGPL giúp người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an xã, phòng Văn hóa - xã hội, Trung tâm Dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Người dân đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số như: ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử…

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng HĐND và UBND) về kết quả thực hiện.

2. Văn phòng HĐND và UBND chủ trì, phối hợp với phòng Văn Hóa - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hàng năm báo cáo Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

3. Đề nghị Hội Người cao tuổi xã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm thực hiện quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý của người cao tuổi; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TTr Đảng ủy; TTr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh, phó chánh VP HĐND và UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã và các Tổ chức CT-XH;
- Công an xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ công xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu VT, (Linh b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ SƠN THỦY T. TUYÊN QUANG

Nguyễn Minh Trung